

V/v Chi trả tiền điện, tiền nước đối với những hợp đồng điện nước do chủ sở hữu cho thuê địa điểm sản xuất, kinh doanh ký trực tiếp với đơn vị cung cấp điện, nước.

(Trích: Điểm: a, b. Khoản 2.12. Mục: IV. Phần: C của Thông Tư số 130 /2008/TT-BTC ngày 16/12/2008)

Chi trả tiền điện, tiền nước đối với những hợp đồng điện nước do chủ sở hữu cho thuê địa điểm sản xuất, kinh doanh ký trực tiếp với đơn vị cung cấp điện, nước không có đủ chứng từ thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp doanh nghiệp thuê địa điểm sản xuất kinh doanh trực tiếp thanh toán tiền điện, nước cho nhà cung cấp điện, nước không có bảng kê (theo mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này) kèm theo các hoá đơn thanh toán tiền điện, nước và hợp đồng thuê địa điểm sản xuất kinh doanh.

b) Trường hợp doanh nghiệp thuê địa điểm sản xuất kinh doanh thanh toán tiền điện, nước với chủ sở hữu cho thuê địa điểm kinh doanh không có bảng kê (theo mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này) kèm theo chứng từ thanh toán tiền điện, nước đối với người cho thuê địa điểm sản xuất kinh doanh phù hợp với số lượng điện, nước thực tế tiêu thụ và hợp đồng thuê địa điểm sản xuất kinh doanh.

Mẫu số: **02/TNDN**
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
 130/2008/TT-BTC ngày
 26/12/2008 của Bộ Tài chính)

BẢNG KÊ THANH TOÁN TIỀN ĐIỆN, NƯỚC
 (Ngày....tháng.... năm 200....)

- Tên doanh nghiệp:.....
-
- Địa chỉ:.....
- Tên chủ sở hữu cho thuê địa điểm sản xuất kinh doanh:.....
-
- Địa chỉ thuế:.....

Mã số thuế:

Hóa đơn GTGT thanh toán tiền điện, nước với đơn vị cung cấp					Chứng từ thanh toán tiền điện, nước thực tế Doanh nghiệp sử dụng			
Số hóa đơn	Ngày Tháng năm	Đơn vị cung cấp	Sản lượng điện, nước tiêu thụ	Thành tiền	Số chứng từ	Ngày tháng năm	Sản lượng điện, nước tiêu thụ	Thành tiền

- Tổng giá thanh toán (bao gồm cả thuế GTGT):.....

Người lập bảng kê
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng... năm 200..
Giám đốc doanh nghiệp
 (Ký tên, đóng dấu)